

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2014/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước
tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý
của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính Quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét Tờ trình số: 4197/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Nghị quyết 25/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh về phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua quy định về Phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc phân cấp

a) Phân định thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc: mua, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy và xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Phân cấp thẩm quyền đối với những nội dung mà Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định phải phân cấp.

c) Tài sản nhà nước phải được đầu tư, trang bị và sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ, bảo đảm công bằng, hiệu quả, tiết kiệm. Việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước được thực hiện công khai, minh bạch; mọi hành vi vi phạm về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

2. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Tài sản nhà nước quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này bao gồm: trụ sở làm việc và tài sản gắn liền với đất; quyền sử dụng đất đối với đất dùng để xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị; máy móc, phương tiện vận tải, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác do pháp luật quy định;

c) Việc quản lý tài sản nhà nước không thuộc phạm vi quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Không áp dụng đối với việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

4. Phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua tài sản, gồm:

- Phương tiện giao thông vận tải;

- Tài sản khác có nguyên giá từ 300 triệu đồng trở lên hoặc tài sản mua một lần có tổng giá trị từ 300 triệu đồng trở lên đến dưới 05 tỷ đồng;

- Tài sản khác có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên đến dưới 20 tỷ đồng phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh;

- Tài sản khác có nguyên giá từ 20 tỷ đồng trở lên phải xin ý kiến của HĐND tỉnh;

- Đối với việc mua ô tô các loại phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh, kể cả những tài sản có giá trị dưới 05 tỷ đồng nhưng Chính phủ quy định phải xin ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh;

b) Thủ trưởng các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ tiêu chuẩn, định mức quy định và dự toán ngân sách được giao quyết định mua tài sản có nguyên giá dưới 300 triệu đồng hoặc tài sản mua một lần có tổng giá trị dưới 300 triệu đồng.

5. Phân cấp thẩm quyền quyết định việc thuê trụ sở làm việc và tài sản không phải là trụ sở làm việc

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thuê trụ sở làm việc, tài sản để bố trí làm việc với mức thuê mỗi tháng từ 10 triệu đồng trở lên và trường hợp chưa bố trí kinh phí thuê trụ sở, tài sản trong dự toán ngân sách được giao của các đơn vị.

b) Thủ trưởng các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ tiêu chuẩn, định mức quy định và dự toán ngân sách được giao quyết định thuê trụ sở làm việc, tài sản để bố trí làm việc với mức thuê mỗi tháng dưới 10 triệu đồng.

6. Phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán tài sản nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thu hồi, điều chuyển, bán tài sản:

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất và tài sản khác có nguyên giá từ 300 triệu đồng trở lên đến dưới 05 tỷ đồng;

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất và tài sản khác có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên đến dưới 20 tỷ đồng phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh;

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất và tài sản khác có nguyên giá từ 20 tỷ đồng trở lên phải xin ý kiến của HĐND tỉnh;

Riêng ô tô các loại phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh;

b) Thủ trưởng các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thu hồi, điều chuyển, bán tài sản có nguyên giá dưới 300 triệu đồng (trừ trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, ô tô các loại).

7. Phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thanh lý tài sản, gồm:

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất (trừ phòng học, trạm y tế) tài sản khác có nguyên giá từ 300 triệu đồng trở lên đến dưới 05 tỷ đồng;

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, tài sản khác có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên đến dưới 20 tỷ đồng phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh;

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, tài sản khác có nguyên giá từ 20 tỷ đồng trở lên phải xin ý kiến của HĐND tỉnh;

Riêng ô tô các loại phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh;

b) Thủ trưởng các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thanh lý tài sản gồm: phòng học, trạm y tế, tài sản có nguyên giá dưới 300 triệu đồng (trừ trụ sở làm việc, ô tô các loại).

8. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tiêu hủy tài sản, gồm:

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, tài sản khác có nguyên giá từ 300 triệu đồng trở lên đến dưới 05 tỷ đồng;

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, tài sản khác có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên đến dưới 20 tỷ đồng phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh;

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, tài sản khác có nguyên giá từ 20 tỷ đồng trở lên phải xin ý kiến của HĐND tỉnh;

Riêng ô tô các loại phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND tỉnh;

b) Thủ trưởng các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tiêu hủy tài sản có nguyên giá dưới 300 triệu đồng (trừ trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, ô tô các loại).

9. Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu tài sản của nhà nước

a) Thẩm quyền quyết định tịch thu đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Thẩm quyền quyết định tịch thu đối với vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án thực hiện theo quy định của pháp luật về hình sự, pháp luật về tố tụng hình sự và pháp luật về thi hành án dân sự.

c) Đối với tài sản vô chủ, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, tài sản bị chôn giấu, bị chìm đắm, di sản không người thừa kế, hàng hóa tồn đọng:

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với: tài sản bị chôn giấu, bị chìm đắm; bất động sản vô chủ, bất động sản không có người thừa kế, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản;

- Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ các tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và Cục trưởng Cục Hải quan.

d) Đối với tài sản do tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước: Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đối với tài sản chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ các tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

e) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập sở hữu Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tài sản của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao cho nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

10. Phân cấp thẩm quyền giải quyết giữa hai kỳ họp của HĐND tỉnh

Giữa hai kỳ họp HĐND, những việc thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh thì Chủ tịch UBND tỉnh xin ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh để thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất (trừ những chủ trương đầu tư lớn, công trình trọng điểm có tính chất phức tạp ảnh hưởng đến đời sống, quyền lợi của nhân dân phải đưa ra HĐND thảo luận, quyết định).

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 25/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Giao UBND tỉnh hướng dẫn chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc